

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 16-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Phương và ông Nguyễn Minh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2022/HSST- QĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

NHB, sinh năm 1992; tại Hải Phòng; nơi cư trú: số 49/25 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D (đã chết) và bà E; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; nhân thân: Bản án số 35/2013/HSST ngày 23- 8- 2013 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (đã được xóa án tích); Bản án số 23/2015/HSST ngày 19- 5- 2015 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); tiền sự: Có 01 tiền sự Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05/QĐ-TA ngày 12- 3- 2019 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; bị tạm giữ từ ngày 20-10-2021, bị tạm giam từ ngày 22-10-2021; có mặt.

- Bị hại: Anh BH; nơi cư trú: Số 4/66 F, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị NLQ; nơi cư trú: Số 2 G, phường H, quận I, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh NCK; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền nên NHB nảy sinh ý định đi xem nhà nào có tài sản sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 15- 5- 2021, NHB đi bộ từ nhà tại số 49/25 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng qua các lối đường ngách nhỏ thông vào ngõ 66 F, phường B, quận C, khi tới nhà anh BH, tại số 4/66 F, phường B, quận C NHB dừng lại dùng tay đẩy lớp cửa gỗ thấy không khóa mà chỉ khép có cài then, tiếp theo là lớp cửa xếp bằng sắt bên trong có chốt khóa vào tường. NHB đi sâu vào ngõ 66 F, phường B, quận C nhặt được 01 thanh sắt dài khoảng 0,5m, đường kính khoảng 02cm tại một nhà dân đang xây dựng rồi quay lại dùng thanh sắt trên bẫy bung chốt khóa cửa xếp sắt, NHB nhẹ nhàng đẩy cửa xếp sắt và đi vào trong nhà để trộm cắp tài sản. Tại tầng 01 NHB phát hiện có 01 máy tính xách tay để trên mặt tủ gỗ kê sát tường bên trái nhà, tiếp tục đi lên tầng 02 bằng cầu thang NHB mở cửa phòng ngủ thì thấy có người đang ngủ say trên đệm, bên cạnh người có 02 điện thoại Iphone, NHB lấy cả 02 điện thoại Iphone và đi xuống dưới tầng 01 lấy chiếc máy tính xách tay rồi đi ra ngoài, khép lớp cửa gỗ lại, cất 03 tài sản vừa trộm cắp được vào trong người, NHB cầm thanh sắt ra bờ sông F ném xuống sông và đi bộ về nhà cất giấu tài sản. Sáng sớm ngày 15-5-2021, NHB đi bộ ra đường J thuê xe ôm của ông NCK, địa chỉ: số 110 J, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng chở đến cửa hàng cầm đồ của chị NLQ, địa chỉ: số 02 G, phường H, quận I, thành phố Hải Phòng bán 01 máy tính xách tay và 02 điện thoại Iphone được 3.400.000 (ba triệu bốn trăm nghìn) đồng, NHB đã sử dụng hết số tiền trên vào mục đích cá nhân.

Sau khi bị mất tài sản anh BH đã đến Công an phường Thượng Lý trình báo tài sản bị mất gồm: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu ghi, 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng gold, 01 điện thoại Iphone Xs Max màu vàng gold.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 24/KL- HĐĐGTS ngày 21-5-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng kết luận: “Máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu ghi, chất lượng còn khoảng 50-52%, trị giá 5.000.000 đồng; máy Iphone 8 Plus màu vàng gold, chất lượng còn khoảng 33-35%, trị giá 2.500.000 đồng; máy Iphone Xs Max màu vàng gold, chất lượng còn khoảng 58-60%, trị giá 4.000.000 đồng. Tổng trị giá 03 tài sản trên là 11.500.000 (mười một triệu năm trăm nghìn) đồng”.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu ghi, 01 máy Iphone 8 Plus màu vàng gold và 01 máy Iphone Xs Max màu vàng gold, đã qua sử dụng, được thu hồi và trả lại cho bị hại.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh BH đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường và cũng không có yêu cầu, đề nghị gì khác. nên không xem xét giải quyết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị NLQ đã tự nguyện giao nộp số tài sản bị cáo đã chiếm đoạt để trả cho bị hại, cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về số tiền 3.400.000 (ba triệu bốn trăm nghìn) đồng mua các tài sản của của bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại và không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét giải quyết giải quyết trong vụ án này.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTV Quốc Hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Việc nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các biên bản ghi lời khai của bị hại, tại bản Kết luận định giá tài sản số 24/KL- HĐĐGTS ngày 21-5-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng và các vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc máy tính xách tay trị giá 5.000.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus trị giá 2.500.000 đồng và chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max trị giá 4.000.000 đồng của anh BH vào ngày 15-5-2021. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 11.500.000 đồng. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an chung. Vì vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là cần thiết.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa là Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05/QĐ-TA ngày 12- 3- 2019 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; nhân thân của bị cáo đã có 02 tiền án đều đã được xóa án là Bản án số 35/2013/HSST ngày 23- 8- 2013 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Cướp giật tài sản và Bản án số 23/2015/HSST ngày 19/5/2015 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, nên được coi là chưa can án, nhưng vẫn thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật chưa tốt.

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đảm bảo đấu tranh, phòng, chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, không chứng minh được bị cáo có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không có yêu cầu bị cáo bồi thường và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị NLQ đã tự nguyện giao nộp số tài sản bị cáo đã chiếm đoạt để trả cho bị hại, cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về số tiền 3.400.000 (ba triệu bốn trăm nghìn) đồng mua các tài sản của bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết giải quyết trong vụ án này.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: NHB 30 (ba mươi) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 20-10-2021.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết của UBTV Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng,
- THA Hình sự, Dân sự;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Huyền